TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày: 24 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà Thư ký ghi biên bản phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án; Thư ký hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần: ông Nguyễn Thế Dũng và bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại điểm cầu trung tâm và ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam công an tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

- **Trương Văn Q** - sinh năm 1994; nơi cư trú: tiểu khu N P, thị trấn K K, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn L (đã chết) và bà Đỗ Thị T; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2024 đến ngày 09/7/2024 chuyển tạm giam; hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; bị cáo có mặt tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh.

- *Người chứng kiến:* anh Phạm Tiến D, vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:* ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Tuấn T là chiến sỹ nghĩa vụ thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/6/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy,

nên Q đi bộ từ nhà ra đường rồi đi nhờ xe mô tô của người không quen biết đến khu vực phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thì xuống xe đi bộ để tìm mua ma túy, trong lúc đi bộ Q gặp 01 người nam giới đang đứng ở ven đường, Q tiến lại gần hỏi "Anh có chỗ nào lấy ngựa không, lấy hộ em hai trăm", thì người đó đồng ý. Q đưa cho người nam giới 200.000 đồng, người đó cầm tiền, bảo Q đứng đợi rồi đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho Q 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có 02 viên nén hình tròn màu đỏ, kiểm tra biết là ma túy cần mua, nên Q bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi nhờ xe mô tô quay về, khi đến khu vực cầu Kiện thuộc thị trấn Kiên Khê thì Q xuống xe để đi bộ về nhà. Đến khoảng 14 giờ 15 phút ngày cùng ngày, lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an thị trấn Kiện Khê làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực tiểu khu Ninh Phú, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm thì thấy Q có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu kiểm tra thì phát hiện Q đang cất giữ trong túi phía trước bên phải quần đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có 02 viên nén hình tròn màu đỏ, Q khai nhận là ma túy dạng ngựa vừa mua để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Trương Văn Q về trụ sở UBND thị trấn Kiện Khê lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Tiến hành test nhanh chất ma túy qua mẫu nước tiểu của Trương Văn Q, kết quả xác định: Dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang: là 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có 02 viên nén hình tròn màu đỏ, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Văn Q nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản liên quan đến vụ án.

Ngày 01/7/2024 cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định đối với vật chứng thu giữ của Trương Văn Q được niêm phong ký hiệu QT01 để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 498/KL-KTHS ngày 05/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,182g loại Methamphetamine"*.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKS-MT ngày 06/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trương Văn Q về tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trương Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Trương Văn Q từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2024. Về hình

phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy số ma túy, báo gói hoàn trả sau giám định.

- Bị cáo Trương Văn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Trương Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: hồi 14 giờ 15 phút ngày 30/6/2024, tại khu vực tiểu khu Ninh Phú, trị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an thị trấn Kiện Khê làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đã phát hiện bắt quả tang Trương Văn Q đang tàng trữ trái phép 0,182 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tàng trữ trái phép ma túy loại Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, đang bị tạm giam, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy, bao gói hoàn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ và đối tượng đã bán ma túy cho Q: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tập trung điều tra, xác minh nhưng đến nay, không có căn cứ làm rõ nguồn gốc số ma túy và đối tượng bán ma túy cho Q.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Trương Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Trương Văn Q 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 30/6/2024.

- Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy lượng ma túy, bao gói hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong số: 498/KTHS, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01" (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/8/2024, giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Về án phí: bị cáo Trương Văn Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh